

Số: 69/QĐ-THKL

Kim Lan, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022
của Trường Tiểu học Kim Lan

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM LAN

Căn cứ Nghị định Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 8899/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND huyện Gia lâm Quyết định về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 của huyện Gia Lâm;

Căn cứ Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022 ngày tháng 5 năm 2023 của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Gia Lâm;

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường Tiểu học Kim Lan (theo biểu kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Bộ phận kế toán, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Tiểu học Kim Lan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH huyện
- Hội đồng trường TH Kim Lan
- Lưu: VT



Nguyễn Văn Trương

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM LAN
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kim Lan, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường Tiểu học Kim Lan công khai quyết toán thu-chi ngân sách nhà nước năm 2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo QT	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Thu sự nghiệp	702,319	702,319		
-	Học 2 buổi/ ngày	353,400	353,400		
-	Chăm sóc bán trú	91,800	91,800		
-	Trang thiết bị	19,700	19,700		
-	Tiếng anh liên kết D&C	69,390	69,390		
-	Tiếng anh ISMART	3,881	3,881		
-	Kỹ năng sống	164,148	164,148		
II	Chi từ nguồn thu được để lại		689,508		
-	Học 2 buổi/ ngày		349,130		
-	Chăm sóc bán trú		91,800		
-	Trang thiết bị		19,700		
-	Tiếng anh liên kết D&C		68,002		
-	Tiếng anh ISMART		3,803		
-	Kỹ năng sống		157,073		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3,915,234	3,914,440		
I	Nguồn ngân sách trong nước	3,915,234	3,914,440		
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				

2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	3,915,234	3,914,440	99.98%	121%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	3,758,000	3,758,000	100%	116%
	Chi thanh toán cá nhân	2,347,634	2,373,648	101%	117%
	Chè nước CBCC	36,000	26,999	75%	
	Thanh toán dịch vụ công cộng	242,000	182,474	75%	113%
	Vật tư văn phòng	190,000	222,384	117%	54%
	Thông tin tuyên truyền liên lạc	73,200	36,864	50%	698%
	Hội nghị	49,000	101,513	207%	
	Thanh toán công tác phí	28,115	18,000	64%	106%
	Chi phí thuê mướn	85,800	142,250	166%	146%
	Chi sửa chữa TS phục vụ công tác chuyên môn	115,000	119,574	104%	674%
	Chi mua sắm tài sản cố định	30,000	25,305	84%	5%
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	461,251	370,017		
	Chi mua sắm tài sản vô hình	15,000			
	Chi khác	85,000	138,972	163%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	157,234	156,440	99%	
	Chi hỗ trợ CPHT cho HS	1,500	1,500	100%	
	Chi thanh toán cá nhân	5,734	5,734	100%	1.7%
	Chi Hội nghị	1,500	1,500	100%	
	Chi phí thuê mướn	48,500	48,500	100%	
	Chi mua sắm tài sản cố định	100,000	97,886	98%	
	Chi khác		1,320		

Ngày 25 tháng 5 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Văn Trương